TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P-TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 26/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nay Phen – Cán bộ hưu trí huyện P, tỉnh G.

Ông Phùng Tiến Hồng – Cán bộ hưu trí huyện P, tỉnh G.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G tham gia phiên tòa: Ông Nay Uy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Văn Đ, sinh ngày 06/10/1974 (tên gọi khác: không) tại huyện T, tỉnh H; nơi đăng ký thường trú: thôn Vân Tiến, xã M, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã C, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quốc Việt, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Trương Thị Đông, sinh năm 1954; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là: Trương Thị Quý, sinh năm 1977 và hai người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/02/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nay Ph, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh G (*đã chết*).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Ksor B, sinh năm 1958 và bà Nay H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh G (là cha mẹ đẻ của bị hại Nay Ph). Ông B và bà H có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ban quản lý rừng phòng hộ C; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nông Văn Thiện – Chức vụ: Phó trưởng Ban Phụ trách; Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Phước, sinh năm 1981; địa chỉ: Buôn Hoai, xã Chư Păh, thị xã Ayun Pa, tỉnh G - Chức vụ: Phó trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ C (Theo Giấy uỷ quyền số 01-GUQ ngày 20/3/2024). Vắng mặt và có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Thái Lê K, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Ksor G, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Anh Thái Lê K1, sinh năm 1984; Thôn H, xã C, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai*: Chị Ksor H'Bloan, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đăk Chă, xã Ia Mrơn, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mường*: Anh Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Mơ Năng 2, xã Kim Tân, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/11/2023, Thái Lê K đi lên rẫy của mình tại khu vực rừng gần Mỏ Chì – Kẽm Đ Long (thuộc xã C, huyện P, tỉnh G) rồi cưa hạ 01 cây gỗ (không rõ chủng loại, đường kích khoảng 20cm, dài khoảng 5m) để xẻ lấy gỗ về làm nhà, sau khi cưa hạ cây gỗ thì K đi về. Ngày 20/11/2023, K rủ Trương Văn Đ và Nay Ph đi lên rẫy của K để khai thác gỗ về làm nhà cho K thì Đ và Ph đồng ý tham gia. Sau đó, K chuẩn bị cưa xăng, dụng cụ và thức ăn rồi dẫn Đ, Ph đi đến chòi rẫy của K. Tới nơi, tất cả nghỉ ngơi. Đến sáng ngày 21/11/2023, K dẫn Đ, Ph đi theo đường mòn lên đỉnh núi để cưa xẻ cây gỗ mà K đã cưa hạ từ trước và tìm cây gỗ khác để khai thác. Khi đến nơi, K chỉ cho Đ 01 cây gỗ (chủng loại gỗ Dừng) mà K đã cưa hạ từ trước, rồi nói Đ sử dụng cưa xăng cầm tay cắt cây gỗ thành 04 khúc gỗ hộp, trong đó: 02 khúc gỗ có kích thước (0,1x0,1x1,3)m, 02 khúc có kích thước (0,1x0,1x1,25)m. Trong lúc Đ xẻ các lóng gỗ thì K đi tìm được 01 cây gỗ Bằng Lăng (đường kính thân 18cm, cao 8,4m) cách vị trí Đ đang xẻ gỗ khoảng 4m. Sau khi Đ xẻ xong 04 khúc gỗ, thì K nói với Đ và Ph đi đến cưa hạ cây Bằng Lăng mà K chỉ rồi về. Lúc này, K bị sốt nên đi về chòi rẫy nghỉ. Khoảng 15 phút sau Đ đi lại vị trí cây Bằng Lăng mà K nói cưa, Đ quan sát thấy cây Bằng Lăng có phần ngọn cây có nhiều cây leo quấn chằng chịt với các cành, ngọn của cây khác ở xung quanh, do là vị trí núi dốc, có nhiều cây bụi, cây le nên Đ đứng quay mặt về cây Bằng Lăng, đưa máy cưa lên để cắt hạ cây, mục đích cho cây đổ về phía dưới sườn dốc. Lúc này, Ph ngồi ở phía sau, cách Đ khoảng 03m. Đ cưa làm cây Bằng Lăng đổ về dưới sườn dốc, do phần ngọn cây có dây leo quấn vào cành và ngọn của cây khác ở xung quanh nên đã làm gãy 01 cành

cây Bằng Lăng khác ở gần đó, phần ngọn cành cây rơi xuống va chạm vào người Đ làm văng máy cưa ra khỏi tay Đ, phần thân cành cây rơi vào vị trí Ph đang ngồi trúng vào đầu Ph, làm Ph đầu gục xuống đất, mũi chảy máu, mặt bên phải bị trầy xước, Ph không nói được chỉ thở yếu. Thấy vậy, Đ lại đỡ Ph nằm ngửa xuống đất rồi đi bộ về chòi rẫy K1u K (khoảng 10 phút thì tới nơi). Sau đó, Đ và K quay lại chỗ Ph, cả hai kiểm tra thì biết Ph không còn thở. K đi về nhà K1u người nhà lên hỗ trợ, còn Đ ngồi lại hiện trường. Khoảng hơn 01 tiếng sau, thì anh Thái Lê K1 và anh Ksor G lên đưa Ph về nhà.

Sau khi tiếp nhận tin báo ngày 21/11/2023, Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm tử thi tại nhà bị hại Nay Ph.

Tại Bản Kt luận giám định tử thi số 1014/KLGĐTT-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, Kt luận nguyên nhân Nay Ph chết là do chấn thương sọ não.

Ngày 22/11/2023, Cơ quan chức năng tổ chức khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, xác định: Hiện trường xảy ra vụ việc tại Lô 13, khoảnh 3, tiểu khu 1202 thuộc lâm phần quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ C, địa giới hành chính xã C, huyện P, tỉnh G.

Việc thu giữ đồ vật, vật chứng:

- Khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu, tạm giữ vật chứng tại hiện trường: 01 (một) khúc gỗ tròn có vỏ tươi dài 3,18m, một đầu có mặt cắt gọn đường kính 08cm, một đầu gãy xước nham nhở dài 1,6m, phần gãy xước có diện lớn nhất 09cm, diện nhỏ nhất 2,5cm. Tình trạng cứng, chắc.

- Ngày 21/11/2023, Thái Lê K giao nộp cho Cơ quan điều tra, các vật chứng, gồm: 01 (một) máy cưa xăng màu cam, hiệu HUSQVARNA365SP, có tay cầm bằng kim loại được bọc bằng cao su màu đen, có chiều dài 44cm, rộng 21cm, cao 26cm. Tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) lam cưa bằng kim loại, màu đen, có chiều dài 58cm, rộng 7,7cm, dày 0,5cm. Tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại, màu đen, có chiều dài 134cm, rộng 0,5cm. Tình trạng đã qua sử dụng. Thái Lê K trình bày đây là máy cưa xăng cầm tay của K được Trương Văn Đ sử dụng cưa cây ngày 21/11/2023, có liên quan đến vụ án.

- Riêng 04 khúc gỗ xẻ hộp (chủng loại gỗ Dừng), trong đó: 02 khúc gỗ có kích thước (0,1x0,1x1,3)m, 02 khúc có kích thước (0,1x0,1x1,25)m và 01 thân cây gỗ Bằng Lăng, đường kính thân 18cm, chiều dài 8,4m. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Hạt kiểm lâm huyện P xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Đ và người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nay Ph là bà Nay H (mẹ của Ph) đã thỏa thuận giải quyết xong về trách nhiệm bồi thường dân sự, bị cáo Đ cùng với Thái Lê K đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, bà H đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G đã truy tố Trương Văn Đ về tội "*Vô ý làm chết người*" quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Văn Đ về tội "*Vô ý làm chết người*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu và tiêu huỷ vật chứng gồm: 01 khúc gỗ tròn có vỏ tươi dài 3,18m. Trả lại cho anh K chủ sở hữu hợp pháp các vật chứng gồm 01 máy cưa xăng màu cam, 01 lam cưa bằng kim loại và 01 sợi dây xích bằng kim loại. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thống nhất với cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Ksor B và bà Nay H đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P về tội danh và mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn Đ xảy ra tại địa bàn huyện P, tỉnh G nên về thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng huyện P, tỉnh G. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Kt luận điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Kt quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 09 giờ ngày 21/11/2023, Trương Văn Đ sử dụng cưa máy cầm tay, cắt hạ 01 cây gỗ Bằng Lăng tại Lô 13, khoảnh 3, tiểu khu 1202 ở xã C, huyện P, tỉnh G. Trong quá trình cưa hạ cây gỗ, bị cáo Đ thấy anh Nay Ph đang ngồi ở ngay phía sau mình nhưng bị cáo Đ không cảnh báo cho anh Ph dời đi chỗ khác để giữ an toàn, tránh việc cành cây bị gãy đổ va chạm vào người. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi cưa cây, bị cáo không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho người khác khi cây đổ xuống mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó nên vẫn thực hiện việc cưa cắt cây dẫn đến cành cây khác bị gãy, rơi trúng vào đầu anh Ph, hậu quả làm anh Ph chết. Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Văn Đ đã phạm vào tội "*Vô*

ý làm chết người" được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi và mức độ lỗi để thể hiện tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm răn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Văn Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng; việc phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Đối chiếu với quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 thì bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội, để bị cáo được cải tạo, giáo dục tại nơi cư trú, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, vừa đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 khúc gỗ tròn có vỏ tươi dài 3,18m. Đây là khúc cây bị gãy rơi vào bị hại, cây thuộc lâm phần do Bản quản lý rừng phòng hộ C quản lý. Đại diện của Ban quản lý rừng phòng hộ C không yêu cầu nhận lại và vật chứng này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 máy cưa xăng màu cam, hiệu HUSQVARNA365SP; 01 lam cưa bằng kim loại, màu đen và 01 sợi dây xích bằng kim loại, màu đen do Thái Lê K đưa cho Trương Văn Đ sử dụng cưa cây ngày 21/11/2023, là tài sản hợp pháp của anh K nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 04 khúc gỗ xẻ hộp (chủng loại gỗ Dừng), trong đó: 02 khúc gỗ có kích thước (0,1x0,1x1,3)m, 02 khúc có kích thước (0,1x0,1x1,25)m và 01 thân cây gỗ Bằng Lăng, đường kính thân 18cm, chiều dài 8,4m. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Hạt kiểm lâm huyện P xử lý theo thẩm quyền là phù hợp, đúng quy định.

[5] Đối với Thái Lê K người đã rủ Trương Văn Đ và Nay Ph đi vào rừng để khai thác gỗ về làm nhà, K chỉ cây Bằng lăng cho Đ và Ph cắt hạ rồi K đi vào chòi rẫy để nghỉ ngơi. Việc Đ cắt hạ cây làm cành cây rơi vào người anh Ph khiến anh Ph tử vong là do lỗi vô ý của Đ. K không có lỗi đối với hậu quả này nên không đề cập xử lý đối với K là đúng quy định.

[6] Đối với hành vi khai thác lâm sản của Trương Văn Đ và Thái Lê K là hành vi vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp nên Cơ quan điều tra Công an huyện P đã chuyển hồ sơ cùng tang vật có liên quan đến Hạt kiểm lâm huyện P xử lý theo thẩm quyền là đúng quy định. Hạt kiểm lâm huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001679/QĐ-XPHC và số 0001680/QĐ-XPHC ngày 13/5/2024 đối với Trương Văn Đ và Thái Lê K.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Thái Lê K với đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Đ phạm tội *"Vô ý làm chết người"*.

2. Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 26/7/2024.

Giao bị cáo Trương Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh G giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) khúc gỗ tròn có vỏ tươi dài 3,18m, một đầu có mặt cắt gọn đường kính 08cm, một đầu gãy xước nham nhở dài 1,6m, phần gãy xước có diện lớn nhất 09cm, diện nhỏ nhất 2,5cm; tình trạng cứng, chắc.

- Trả lại cho anh Thái Lê K: 01 (một) máy cưa xăng màu cam, hiệu HUSQVARNA365SP, có tay cầm bằng kim loại được bọc bằng cao su màu đen, có chiều dài 44cm, rộng 21cm, cao 26cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) lam cưa bằng kim loại, màu đen, có chiều dài 58cm, rộng 7,7cm, dày 0,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây xích bằng kim loại, màu đen, có chiều dài 134cm, rộng 0,5cm, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng vụ án ngày 30/5/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P, tỉnh G).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2024), bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh G;
- VKSND tỉnh G;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Thị Thanh Nga